**Phân tích bài thơ Đoàn thuyền đánh cá khổ 1, 2 mẫu 3**

Biển cả luôn là đề tài khơi nguồn cảm hứng sáng tác cho rất nhiều nhà thơ, nhà văn. Viết về biển cả, có nhiều khía cạnh để ta khai thác. Một trong số đó chúng ta phải nhắc đến Huy Cận với bài thơ Đoàn thuyền đánh cá. Bài thơ đã mang đến cho bạn đọc bức tranh ra khơi với vẻ đẹp khác biệt, đặc trưng. Ở khổ thơ 1 và 2, Huy Cận đã vẽ ra trước mắt bạn đọc bức tranh hoàng hôn và cảnh chuẩn bị ra khơi ở làng chài.

Mở đầu bài thơ là hình ảnh thiên nhiên, con người lúc xế chiều:

Mặt trời xuống biển như hòn lửa,
Sóng đã cài then, đêm sập cửa.
Đoàn thuyền đánh cá lại ra khơi,
Câu hát căng buồm cùng gió khơi.

Mặt trời được so sánh với hòn lửa đỏ rực đang dần dần lặn xuống biển sâu. Vũ trụ là một ngôi nhà lớn mà màn đêm là cánh cửa, ngọn sóng là then. Cánh cửa màn đêm của vũ trụ như khép lại sau một chu trình hoạt động thì những người ngư dân lại bắt đầu dong thuyền ra khơi đánh cá. Từ "lại" vừa tạo ra sự đối lập giữa tứ thơ ở hai câu trên và hai câu thơ dưới, vừa biểu hiện sự lặp lại của công việc giống như mọi ngày, giống như bao nhiêu năm tháng đã đã qua đoàn thuyền đánh cá vẫn tiếp tục ra khơi không ngừng nghỉ. Câu hát căng buồm là một ẩn dụ đẹp, biểu trưng cho tâm hồn lạc quan, niềm vui và sức mạnh của con người lao động, họ luôn vững tinh thần, công việc dù có lặp lại nhưng không hề nhàm chán vẫn mang đến những cảm giác, phấn chấn, náo nức, say mê. Và họ hiện lên như những vị chủ nhân mới của biển cả đại dương.

Trước cảnh thiên nhiên đó là tinh thần lạc quan của con người:

Hát rằng: cá bạc biển Đông lặng,
Cá thu biển Đông như đoàn thoi
Đêm ngày dệt biển muôn luồng sáng.
Đến dệt lưới ta, đoàn cá ơi!

Những câu hát vui tươi cất lên đã sưởi ấm cái màn đêm tăm tối, khơi gợi niềm phấn khởi trong con người, xua đi những khó khăn mệt mỏi, mang lại một không khí lao động vô cùng hào hùng và lãng mạn. Với hình thức liệt kê hình ảnh các loài cá: cá bạc, cá thu, Huy Cận đã cho người đọc thấy sự giàu có của biển Đông. Hai câu thơ cuối, Huy Cận như nhập thân vào người lao động, thể hiện niềm mong mỏi của người ngư dân có thể bắt được nhiều cá tôm. Họ hi vọng, những đàn cá "đêm ngày dệt biển" ấy sẽ vào “dệt lưới” của đoàn thuyền. Vần "ơi" kết hợp với dấu chấm cảm ở câu thơ cuối khiến cho hình ảnh của những đàn cá hiện lên thật sinh động, thật gần gũi, thân thiết với con người. Câu hát với một tâm hồn ngập tràn niềm vui và sức sống, niềm trông đợi vào một mẻ lưới đầy. Cách xưng hô, thân thiết mời gọi ấy càng kéo gần khoảng cách giữa mẹ thiên nhiên và con người.

Hai khổ thơ đã góp phần làm nên đặc sắc cho bài thơ và bài thơ đã góp phần làm phong phú kho tàng văn học Việt Nam, mang tên tuổi của nhà thơ Huy Cận đến gần hơn với mọi người. Qua bài thơ, ta thêm hiểu và thêm yêu con người, thiên nhiên biển cả nói riêng và quê hương, đất nước của mình nói chung.